|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ....................  **TRƯỜNG TH&THCS ....................** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-TH&THCS | *...................., ngày 16 tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023**

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục Đào tạo về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;

Công văn số 2072/UBND-GD&ĐT ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc hướng dẫn khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023.

Thực hiện Hướng dẫn số 590/HD-PGDĐT-GDMN ngày 14/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo .................... về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 giáo dục Mầm non;

Thực hiện Hướng dẫn số 596/HD-PGDĐT-GDMN ngày 16/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo .................... về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 giáo dục Tiểu học;

Thiện Hướng dẫn số 594/HD-PGDĐT ngày 16/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo .................... về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở năm học 2022-2023;

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Số lớp, số học sinh**

| **Khối** | **Số lớp** | **Học sinh** | | | | **Sĩ số TB HS/lớp** | **Số HS tuyển mới** | **Số HS lưu ban** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Khuyết tật** |
| MG 3-4 | 01 | 04 | 01 |  |  |  |  |  |  |
| MG 5-6 | 01 | 07 | 05 |  |  |  |  |  |  |
|  | 01 | 02 | 01 |  | 01 | 03 | 02 | 01 |  |
|  | 01 | 03 | 01 |  |  | 03 | 03 |  |  |
|  | 01 | 05 | 03 |  |  | 05 | 05 |  |  |
|  | 01 | 05 | 02 |  |  | 05 | 05 |  |  |
|  | 01 | 03 | 02 |  |  | 03 | 03 |  |  |
|  | 01 | 05 | 03 |  |  | 05 | 05 |  |  |
|  | 01 | 04 | 02 |  |  | 04 | 04 |  |  |
|  | 01 | 04 | 02 |  |  | 04 | 04 |  |  |
|  | 01 | 05 | 03 |  |  | 05 | 05 |  |  |
| **Tổng** | **11** | **47** | **25** |  | **01** | **4,4** | **47** | **01** |  |

**2. Đội ngũ**

**2.1. Cán bộ quản lý**

- Tổng số: 02; Nữ: 01;

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 0; Đại học: 02; Cao đẳng: 0;

- Đảng viên: 02; Trình độ LLCT: Cao cấp: 0, Trung cấp: 02;

**2.2. Giáo viên**

| **TT** | **Môn** | **Giáo viên** | | **Đảng viên** | **Số giáo viên** | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Biên chế** | **HĐ** | **Trình độ chuyên môn** | | | |
| **T.số** | **Nữ** | **Th.s** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** |
|  | Toán | 01 | 01 |  |  | 01 |  | 01 |  |  |
|  | Lý - Hóa | 01 |  | 01 | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Hóa- Sinh | 01 | 01 | 01 | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | TD | 01 |  |  | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Văn | 01 |  | 01 | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Văn - CTĐ | 01 | 01 |  | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Sử | 01 | 01 |  | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Địa, MT | 01 | 01 | 01 | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Tiếng Anh | 01 | 01 | 01 | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | ÂN (TH) | 01 |  |  | 01 |  |  | 01 |  |  |
|  | Tiểu học | 05 | 04 | 02 | 05 |  |  | 05 |  |  |
|  | Mầm non | 02 | 02 | 02 | 02 |  |  | 02 |  |  |
|  | **Cộng** | **17** | **12** | **9** | **16** | **01** |  | **17** |  |  |

**2.3. Nhân viên**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số lượng** | **Nữ** | **Đảng viên** | **Số nhân viên** | | | | | |
| **Biên chế** | **Hợp đồng** | **Trình độ** | | | |
| **Th.s** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** |
|  | 06 | 03 |  | 02 | 04 |  | 01 | 01 | 02 |

**3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

**3.1. Cơ sở vật chất**

| **Diện tích trường**  **(m2)** | **Số phòng học** | **Số phòng thực hành** | **Số phòng vi tính** | **Số phòng khác** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 2036 | 11 | 02 | 01 | 10 |

**3.2. Trang thiết bị dạy học**

- Máy tính: 10 bộ; Máy tính kết nối Internet: 10/10; phát 08 điểm Wifi tại đơn vị.

- Máy in: 08

- Máy chiếu Projeter: 01

- Màn hình Ti vi LCD: 04

- Máy photocopy đảo chiều tự động: 01

**4. Thuận lợi, khó khăn**

**4.1. Thuận lợi**

- Nhà trường được sự quan tâm của Đảng uỷ, chính quyền địa phương, Ban Đại diện CMHS; sự giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của Phòng GDĐT và các cấp ngành;

- Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đảm bảo an toàn cho học sinh trong học tập rèn luyện.

- Tập thể cán bộ, GV nhân viên nhà trường đoàn kết nhất trí, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

**4.2. Khó khăn:**

- Yêu cầu công việc ngày một cao, khả năng, năng lực của một vài cán bộ giáo viên cũng chưa theo kịp được yêu cầu (GV tuổi cao, GV mới).

- Chất lượng học sinh đầu vào các khối đầu cấp năng lực còn hạn chế. Một số HS chưa thật say mê với học tập, khả năng tiếp thu chậm, nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. Số HS đạt giải trong các kỳ thi chưa đồng đều, thiếu tính bền vững.

- Một số phụ huynh học sinh chưa có sự quan tâm nhiều đến việc học tập của con em.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai và thể chế hóa các văn bản chỉ đạo của các cấp, ngành tới toàn thể đội ngũ CBQL, GV, NV, PHHS và học sinh nhà trường. Triển khai và định hướng các nhiệm vụ trọng tâm, các điểm nhấn trong năm học đến các bộ phận, các mảng công tác trong nhà trường.

- Xây dựng các chỉ tiêu, các giải pháp thực hiện, làm tiêu chí phấn đấu và làm căn cứ bình xét thi đua, bình xét các danh hiệu khen thưởng cuối năm.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát các văn bản hướng dẫn của các cấp, ngành xây dựng kế hoạch theo các đầu công việc triển khai đến các bộ phận, các mảng công tác trong nhà trường

- Xây dựng các chỉ tiêu, các giải pháp cụ thể chi tiết phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng tháng, phân công rõ người, rõ việc, người phụ trách, người thực hiện.

**III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện chế độ, chính sách GDPT; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 18/02/2019 của UBND thành phố về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Thực hiện sáng tạo, hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 6, lớp 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 4, 5, 8, lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

4. Thúc đẩy thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tăng cường việc chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; xây dựng mô hình lớp học thông minh tại các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Khuyến khích việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3; khuyến khích việc dạy và học ngoại ngữ theo hướng tăng cường ngoại ngữ 2 là tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL..

6. Bảo đảm an toàn trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tiếp tục phát triển đội ngũ nhà giáo, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ và cán bộ quản lý giáo dục. Thúc đẩy việc giáo viên tham gia bồi dưỡng để đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019; tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

7. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông trong Giáo dục và Đào tạo. **IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Giữ vững quy mô trường lớp, công tác tổ chức:**

- Duy trì sĩ số học sinh trong năm học.

- Cơ cấu tổ chức của nhà trường đảm bảo theo quy định: Các Hội đồng, các tổ chuyên môn, bộ phận trong nhà trường hoạt động đảm bảo theo quy định, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chính trị tư tưởng trong đội ngũ cán bộ giáo viên và công tác giáo dục đạo đức học sinh.**

- Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” một cách thiết thực, hiệu quả. Thực hiện sáng tạo các nội dung "Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực" nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS thông qua môn học và HĐGD; nhà trường phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia giáo dục.

- Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới, lễ khai giảng năm học, lễ tổng kết, lễ chào cờ trang trọng vui tươi, hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc, đúng lời trong các buổi cháo cờ đầu tuần. Tổ chức các hoạt động ngoại khoá sôi nổi giúp các em phấn khởi tự tin, yêu thích trường lớp, tạo dấu ấn cho học sinh. Tổ chức tốt việc giáo dục truyền thống,giáodục thông qua di sản vào nhà trường;nâng cao chất lượng việc tổ chức HĐNGLL, hoạt động vui chơi , giải trí, văn nghệ thể thao …*hướng dẫn để học sinh tự quản, chủ động tổ chức, điều khiển hoạt động tập thể, hoạt động NGLL* thúc đẩy hứng thú học tập rèn luyện cho HS; củng cố kỷ cương nề nếp, giáo dục kỷ luật tích cực, giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho học sinhnhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác GD toàn diện .

**\* Chỉ tiêu :**

- 100% CBGV thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định của ngành; không vi phạm kỷ luật và đạo đức nhà giáo.

- Tập thể nhà trường đoàn kết, không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Nâng cao chất lượng học sinh xếp loại đạo đức tốt, không có học sinh vi phạm nội quy nhà trường, nhiệm vụ của người học sinh, mắc tệ nạn xã hội;

**3. Công tác chỉ đạo dạy và học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**

**3.1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình và kế hoạch giáo dục.**

**3.1.1. Thực hiện thời gian chương trình và kế hoạch dạy học**

**Cấp mầm non:**

Dạy học và giáo dục học sinh theo chương trình hiện hành

**Cấp Tiểu học:**

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp 1, lớp 2, lớp 3

Do điều kiện về đội ngũ và CSVC nên không tổ chức dạy tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3

Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với các lóp 4,5

Xây dựng kế hoạch giáo dục đối với học sinh lớp 4, 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017. Cụ thể

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của đơn vị, điều kiện thực hiện của nhà trường

**Cấp THCS :**

a) Đối với lớp 6, 7 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 để tổ chức dạy học theo hình thức trực tuyến và trực tiếp phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật cần lưu ý bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

Đối với các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương triển khai tổ chức dạy học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

b) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại các nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

**\* Chỉ tiêu**:

- 100 % GV dạy đúng, dạy đủ chương trình các bộ môn văn hoá, thực hiện nghiêm túc các quy định của chuyên môn .

- Giáo viên thực hiện công khai Kế hoạch dạy học hàng tuần được BGH theo dõi, nhận xét, đánh giá vào cuối tuần.

**\* Giải pháp :**

- BGH , tổ chuyên môn quan tâm và chỉ đạo tốt việc thực hiện kế hoạch chương trình giảng dạy. Theo dõi, đánh giá thực hiện nề nếp giảng dạy học tập của GV, HS thường xuyên

- Tổ chức nghiên cứu, tập huấn, làm rõ những điểm mới, giải đáp những băn khoăn trước khi đi vào thực hiện. Chú ý việc điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện

- GV giảng dạy có đủ hồ sơ, giáo án theo yêu cầu, thực hiện nghiêm túc việc XD chương trình, KH giảng dạy, HS có đủ tài liệu học tập. Tăng cường dự giờ góp ý, rút kinh nghiệm giúp nhau nâng cao chất lượng dạy - học.

**3.1.2 Việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày**

Nhà trường duy trì triển khai dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo các yêu cầu của Sở GD&ĐT. Tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày với 05 khối lớp 1, 2, 3, 4 và lớp 5.

Sắp xếp thời khóa biểu hợp lí, cụ thể, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp thu kiến thức. Mỗi lớp, mỗi giáo viên bộ môn có thời khóa biểu riêng.

Hướng dẫn giáo viên sử dụng tài liệu soạn giáo án buổi 2 phù hợp như: Vở bài tập Toán, Vở bài tập Tiếng Việt; vở luyện tập Toán, vở luyện tập Tiếng Việt;...theo chuẩn kiến thức kĩ năng.

**3.1.3. Thực hiện quy chế chuyên môn**

- Thực hiện nghiêm túc, nề nếp quy chế chuyên môn do Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT .................... và nhà trường đã quy định. Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc soạn giảng chấm chữa, việc ghi chép, thiết lập hồ sơ theo quy định.

**Chỉ tiêu:** 100% giáo viên giảng dạy có đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, trong học kỳ không có đồng chí nào vi phạm quy chế chuyên môn

3**.1.4. Dạy học tự chọn, chủ đề tự chọn.**

**- Cấp TH**: Tiếp tục triển khai dạy tự chọn Môn Tiếng Anh cho HS lớp 3,4, 5. Năm học 2022-2023, nhà trường không đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên để tiếp tục tổ chức dạy Tin học cho học sinh (UBND huyện điều tiết giáo viên dạy liên trường).

- Đẩy mạnh các hoạt động GD có nội dung Tin học-CNTT dưới hình thức CLB; Hoạt động giáo dục tin học để học sinh được tiếp cận

**- Cấp THCS:** Triển khai dạy môn tự chọn là môn nghề cho lớp 8. Dạy chủ đề tự chọn cho học sinh lớp 9. Lớp 6, 7 không dạy tự chọn.

- Tổ chuyên môn xây dựng chương trình tự chọn theo yêu cầu đảm bảo phù hợp với đối tượng HS, BGH duyệt và thống nhất thực hiện và gửi chương trình về PGD báo cáo.

**3.1.5. Tổ chức dạy học ngoại ngữ:**

- Đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy tiếng Anh theo chương trình mới; Thực hiện việc sử dụng dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 theo công văn 3333/ BGDDT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện đề án “Dạy ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2020-2025) theo quyết định 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Giáo viên dạy Tiếng Anh tự bồi dưỡng có năng lực ngoại ngữ đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu dạy Tiếng Anh theo chương trình mới

**- Cấp TH:** triển khai dạy Tiếng Anh 2 tiết/tuần (lớp 3, lớp 4); 3 tiết /tuần (lớp 5)

**- Cấp THCS**: thực hiện việc dạy học ngoại ngữ cả 4 khối

- Giáo viên ngoại ngữ đặc biệt chú ý rèn đủ 4 kĩ năng nghe, nói, đọc viết ngoại ngữ cho học sinh.

- Giáo viên ngoại ngữ tiếp tục tìm nguyên nhân yếu kém của học sinh (tăng cường đổi mới phương pháp, bồi dưỡng ôn tập, hướng dẫn học tập), tổ chức phong phú các hoạt động ngoại khoá nâng cao chất lượng dạy Ngoại ngữ trong nhà trường. *Thành lập được đội tuyển tham gia Olympic Tiếng Anh, Fesstival Ngoại ngữ các cấp đạt hiệu quả* .

- Từng bước tiếp cận dạy song ngữ Tiếng Anh đối với môn Toán và một số môn KHTN trong nhà trường (khi có đủ điều kiện).

**3.1.6. Thực hiện Giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề**

Tổ chức dạy nghề phổ thông cho 100% học sinh lớp 8 môn Nghề vi sinh; thời gian: từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023 theo chương trình: 70 tiết. Tổ chức cho 100% học sinh lớp 9 đã được học nghề tham dự thi nghề đạt hiệu quả.

- Đổi mới nội dung phương pháp, hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh. Đa dạng hình thức tư vấn hướng nghiệp, tăng cường lồng ghép, tích hợp trong các tiết HĐNGLL với học sinh lớp 9.

3.1.7. Thực hiện tích hợp các nội dunggiáo dục đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; tuyên truyền GD về chủ quyền quốc gia, biên giới, biển đảo, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, giáo dục nội dung: Quần đảo Cát Bà khu dự trữ sinh quyển thế giới- di tích quốc gia đặc biệt; GD sử dụng năng lượng tiết kiệm; GD về an toàn giao thông; giảm nhẹ rủi ro thiên tai ứng phó với biến đổi khí hậu; GD địa phương, hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản…tại các cơ sở sản xuất theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Giáo dục An ninh Quốc phòng theo Thông tư số 01/2017/BGD ĐT, ngày 13/01/2017 về Hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở; giáo dục An toàn giao thông trong một số môn học và hoạt động giáo dục

- Tổ CM, Đoàn thể, GV: Thực hiện các vấn đề truyền thông, dạy lồng ghép các nội dung về phòng chống ma tuý, an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục các vấn đề truyền thống, địa phương, GD sức khoẻ, GD pháp luật, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên cho học sinh qua các môn học, TNXH, Sinh học , Địa lý ..., *xây dựng chương trình cụ thể về dạy các nội dung lồng ghép vào các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm*… cho từng lớp trong năm học để GV thực hiện thống nhất kiến thức dạy tích hợp, đảm bảo sự linh hoạt nhẹ nhàng, có kiến thức lồng ghép được đánh giá trong bài KT; GV giảng dạy thống kê các tiết có thực hiện dạy lồng ghép trong tháng báo cáo cho tổ CM.

**3.1.8. Quan tâm đến học sinh khuyết tật học hoà nhập:**

Huy động và hỗ trợ các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ra lớp học, không để trẻ em thất học, linh hoạt trong tổ chức dạy học, lựa chọn phương pháp động viên, khích lệ, đánh giá sự tiến bộ của học sinh một cách kịp thời trong quá trình học tập (thiết lập đầy đủ hồ sơ theo quy định) không để tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp. Đánh giá học sinh khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo thông tư 20/ BGDDT, thông tư 39/2009/TT-BGD&ĐT.

**3.1.9. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực cho HS (Hoạt động GDNGLL, HĐ giáo dục tập thể, thể chất, y tế, phối hợp công tác Đội trong nhà tường)**

\* Hoạt động GDNGLL, hoạt động giáo dục tập thể

- Các lớp thực hiện thời lượng 2 tiết/tháng( HĐNGLL);

- Tổ chức tốt “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, các tiết hoạt động tập thể trong năm học. *Hướng dẫn học sinh hát quốc ca đúng nhạc và lời* trong các buổi chào cờ đầu tuần, đầu tháng đúng nghi thức thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

  - 100% HS tham gia tích cực các hoạt động tập thể, ngoại khoá, các hội thi do các cấp ngành tổ chức (văn nghệ, trò chơi dân gian, thể thao, an toàn giao thông, hùng biện Festival ngoại ngữ , rung chuông vàng, viết chữ đẹp khám phá khoa học qua môn tự nhiên, XH...

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng việc tổ chức các hoạt động ngoại khoá, NGLL, HĐTT trong nhà trường ***đẩy mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo*** tập trung rèn kỹ năng chủ động, sáng tạo, tự tin, kỹ năng tự quản, chủ động thiết kế, tự tổ chức, điều khiển hoạt động và kỹ năng giao tiếp ứng xử cho học sinh. Tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác thúc đẩy hứng thú học sinh học tập.

\* Giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục địa phương

- Tổ chuyên môn, Đoàn Đội tiếp tục triển khai giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, truyền thống nhà trường cho học sinh qua việc dạy tích hợp lồng ghép qua các môn học: Ngữ Văn, GDCD, Tiếng Việt, Lịch sử, Địa lý, Hoạt động NGLL; nói chuyện truyền thống, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Tiếp tục và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tham gia lao động quét đường làng ngõ xóm; hoạt động tuyên truyền cổ động, đền ơn đáp nghĩa, hoạt động chính trị, văn hóa của địa phương.

- Tiếp tục bổ sung tư liệu xây dựng phòng truyền thống nhà trường.

\* Hoạt động văn nghệ, thể chất, y tế

- Xây dựng kế hoạch, thành lập các câu lạc bộ TDTT, CLB văn nghệ. Tổ chức hội khỏe Phù đổng, trò chơi dân gian cấp trường, hoạt động văn nghệ trong nhà trường.

- Tổ chức sắp xếp hoạt động, sử dụng phát huy hiệu quả các trang thiết bị, phòng học bộ môn đã được trang bị.

- Đảm bảo dạy đủ, dạy đúng chương trình nội, ngoại khoá các bộ môn: TD, Nhạc, Hoạ.

- Giáo viên thể dục ôn luyện cho học sinh bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, nhảy dân vũ, bài thể dục chống mệt mỏi, bài võ cổ truyền theo quy định.

+ Duy trì nề nếp tập thể dục buổi sáng. Bài tập thể dục giữa giờ, nhảy dân vũ *thực hiện bắt buộc* trong giờ nghỉ giải lao giữa buổi học; bài võ cổ truyền thực hiện vào đầu các tiết học thể dục hoặc trong thời gian dành cho các HĐGD của nhà trường.

- Quan tâm công tác y tế trường học: cán bộ kiêm nhiệm công tác y tế được phân công kết hợp với trạm y tế tuyên truyền cho HS cách chăm sóc sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh toàn trường.

**\* Công tác Đội**: Tổ chức tốt các hoạt động Sao nhi đồng, Đội thiếu niên, giáo dục truyền thống nhà trường, quê hương về Đảng, Bác Hồ theo chủ đề phù hợp với nhà trường, thiết thực với HS.

- Tổ chức hiệu quả các chuyên đề của Đội trong năm học (nghi thức Đội, phụ trách Sao, thiếu nhi với ngày hội đọc sách; phụ trách sao giỏi, ngày hội công nhận chuyên hiệu rèn luyện đội viên…)

- Chú ý công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ phụ trách, cán bộ Đội, phụ trách sao nhi đồng trong việc tổ chức các hoạt động của Đội trong nhà trường đi vào nề nếp hoạt động hiệu quả.

\* Lao động giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học

- Đẩy mạnh phong trào giữ cảnh quan môi trường, khu vệ sinh sạch sẽ, xây dựng trường lớp xanh ,sạch, đẹp .

Xây dựng kế hoạch lao động, giao cho tổ chức Đội , giáo viên chủ nhiệm , giáo viên phụ trách lao động tổ chức cho học sinh thường xuyên lao động vệ sinh trường lớp, chăm sóc bồn hoa cây cảnh, giữ gìn cảnh quan nhà trường . Hàng ngày, có sự theo dõi đôn đốc thường xuyên. Tổ chức cho học sinh tham gia lao động quét đường làng ngõ xóm và các buổi lao động vì huyện đảo xanh - sạch đẹp;

- Phân cho HS các lớp những khoảng sân, mảng tường, bồn cây trong trường lớp gắn với phong trào thi đua để các lớp nâng cao ý thức chăm sóc giữ gìn. Tổ chức hội thi lớp đẹp trong năm học (chấm 3 đợt : tháng 10/2022, tháng 2/2023 và tháng 5/2023)

**\* Giải pháp :**

- Đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức: Công Đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, Ban đại diện CMHS trong nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động bổ trợ, tạo không khí thi đua sôi nổi, động viên thầy trò thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

- **Tổ chức Đoàn Đội** nòng cốt xây dựng KH hoạt động NGLL gắn với việc thực hiện XD trường học thân thiện, các ngày kỷ niệm lớn, các hoạt động có ý nghĩa của trường, địa phương, giáo dục lòng yêu nước, nhân ái, ý thức kỷ luật, rèn kỹ năng sống cho học sinh.

+ Tổ chức cho học sinh tham gia công tác xã hội: Duy trì hoạt động của đội sao đỏ, hoạt động của lớp. Theo dõi chặt chẽ việc thực hiện nền nếp của Đội, của nhà trường .

+ Tổ chức hoạt động các ngày cao điểm, các hội thi và HĐNK có chất lượng. Duy trì đều đặn phong trào thể dục, sinh hoạt chi đội theo các chủ đề, chủ điểm quy định.

- Các lớp xây dựng phát huy các phong trào: ” Đôi bạn cùng tiến, hoa điểm Mười, ... để khơi dậy phong trào thi đua học tập, rèn luyện trong HS toàn trường. Hàng tuần tổ chức buổi chào cờ, sinh hoạt có chất lượng để tuyên dương những gương điển hình tốt. Uốn nắn kịp thời  những hiện tượng vi phạm quy định của nhà trường

- Giáo viên, nhân viên được phân công:

+ Tuyển chọn, xây dựng kế hoạch tập luyện tổ chức hội khỏe Phù đổng cấp trường , tham gia hội khỏe Phù đổng cấp huyện.

+ Theo dõi tình hình sức khoẻ HS, đảm bảo vệ sinh trường học,

+ Kiện toàn các CLB môn học (Tiếng Anh, Thể dục, CLB hát dân ca…) giúp HS hứng thú rèn luyện, xây dựng kế hoạch tổ chức các CLB báo cáo kết quả hoạt động về tổ CM, BGH hàng tháng.

**3.1.10. Nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống, tư vấn cho học sinh.**

- Chú trọng công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS sống cho HS qua việc tích hợp giảng dạy ở các môn học (Ngữ văn, Địa lý, Sinh học, HĐNGLL, Đạo đức, TNXH, HĐTT...), thông qua tổ chức có hiệu quả các tiết hoạt động tập thể .

- **Quyết liệt trong việc rèn nề nếp, nâng cao ý thức cho học sinh trong việc thực hiện nội quy nhà trường**. Tổ chức các buổi hội thảo, đối thoại với học sinh, nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm, phong trào thi đua của lớp, giải pháp xây dựng tập thể vững mạnh.

- **Phát huy sự sáng tạo vận dụng các giải pháp tích cực trong công tác chủ nhiệm**: đa dạng các hình thức tổ chức sinh hoạt tập thể, xây dựng tập thể lớp có phong trào nổi bật, tạo sự gắn bó, đoàn kết thương yêu trong tập thể lớp ( hoạt động sinh nhật, chia sẻ, hộp thư bè bạn trong lớp…) nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm.

\* Công tác tư vấn học đường

- Thành lập tổ tư vấn học đường, xây dựng kế hoạch hoạt động, phát huy hiệu quả phòng tư vấn: tổ chức tư vấn kịp thời cho HS, phụ huynh các vấn đề liên quan đến việc phối kết hợp trong việc giáo dục HS.

- Sử dụng hiệu quả hộp thư “ Điều em muốn nói”, phiếu xin ý kiến của học sinh, quan tâm những ước muốn của học sinh.

- Tổ chức cho học sinh học tập, thực hiện tốt nội quy nhà trường, nhiệm vụ của học sinh, các yêu cầu an toàn khi đến trường, có cố gắng trong học tập, không có HS nào bị kỷ luật hoặc mắc các tệ nạn xã hội, không có hiện tượng kỳ thị về giới, vấn đề bạo lực học đường xảy ra tại nhà trường trong năm học.

**\* Chỉ tiêu :**

- Tổ chức có hiệu quả hội thảo cấp trường về nội dung phương pháp tăng cường năng lực công tác chủ nhiệm cho giáo viên nhà trường ; công tác *giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS.* Xây dựng hình ảnh học sinh nhà trường với phẩm chất tiêu biểu:  *Tự chủ - Tự tin.*

- 100% HS được giáo dục đạo đức lành mạnh, giáo dục an toàn giao thông, GD pháp luật; có ý thức tự giác thực hiện nội quy của nhà trường, có nền nếp tự quản tốt .

- 100% HS được tập luyện và kiểm tra tiêu chuẩn RLTT, được chăm sóc sức khoẻ, không bị tai nan, thương tích trong trường học, ăn mặc gọn gàng, phù hợp để học tập.

Kết quả: 11/11 đ/c GV chủ nhiệm giỏi cấp trường;

Xếp loại hai mặt giáo dục:

**\* Bậc học Mầm non**

Chăm sóc: 100% trẻ đc khám, cân đo định kỳ

- Kênh bình thường:11/11đạt 100%

Giáo dục: Tỉ lệ trẻ chuyên cần: 100%

- Các lĩnh vực phát triển:

+ Phát triển thể chất: đạt 11/11 = 100%

+ Lĩnh vực phát triển TC- KNXH đạt 11/11 bằng 100%

+Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Đạt 10/11 bằng 90,9%; CCG: 1/11 bằng 9,1%

+ Lĩnh vực phát triển về thẩm mĩ: Đạt 10/11 bằng 90,9%; CCG: 1/11 bằng 9,1%

+ Lĩnh vực phát triền thể chất: Đạt 10/11 bằng 90,9%; CCG: 1/11 bằng 9,1%

**\* Cấp Tiểu học:**

- Năng lực: Tốt: 9/18 = 50%; Đạt 9/19=50%

- Phẩm chất: Tốt: 10/18 = 55,6%; Đạt: 8/18 = 44,4 %

- Học sinh được khen thưởng: 9/18/em =  50%

- HS hoàn thành chương trình lớp học: 15/15/đạt 100%

- HS hoàn thành chương trình tiểu học : 3/3 đạt 100%

**\* Cấp THCS:**

- Hạnh kiểm:  Tốt: 16/18 em = 88,8 %; Khá:  2/18 em =  11,1%;  TB:   0 em

- Học lực: Giỏi: 1/18 em = 5,6%; Khá: 9/18 em = 50,0%; TB: 8/18 em đạt 44,4%; Yếu:  0 em

- Chuyển lớp: 100%, chuyển cấp: 100%

**\* Giải pháp :**

- Tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc giáo dục đạo đức, rèn kĩ năng sống cho học sinh; kết hợp chặt chẽ giữa GV chủ nhiệm với giáo viên bộ môn, phụ huynh, các đoàn thể xã hội nắm chắc tình hình hạn chế tối đa học sinh bỏ học.

- Tổ chức tốt công tác tư vấn trong nhà trường: GV được phân công làm tốt công tác tư vấn cho phụ huynh và HS giúp các em vượt qua khó khăn trong học tập.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, của lớp: xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động và tổ chức hoạt động hiệu quả.

- Tổ chức cho các lớp đăng ký các phong trào thi đua hướng về những phẩm chất tiêu biểu để phấn đấu. Cụ thể hoá các phẩm chất tiêu biểu qua các tiêu chí để theo dõi sự phấn đấu của học sinh.

- Biểu dương động viên kịp thời, khen thưởng những tập thể cá nhân tích cực phấn đấu những cá nhân sáng tạo, có những thành tích chuyển biến rõ rệt trong rèn luyện.

**3.2. Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá**

**3.2.1. Đổi mới PP dạy học theo hướng phát triển năng lực của HS.**

Vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực về phương pháp dạy học, tổ chức lớp học của các mô hình dạy học mới để đổi mới cách thức các hoạt động giáo dục vào dạy học hiện hành.

**Mầm non:**

Thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN và tổ chức học 2 buổi/ngày. Linh hoạt hoàn thành chương trình giáo dục theo năm học. Tiếp cận mô hình điểm về áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Thực hiện hiệu quả các chuyên đề, dự án thí điểm của Bộ GD&ĐT.

**Tiểu học:** Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 378/PGDĐT-TH ngày 09/6/2016 về việc tiếp tục triển khai thực hiện phương pháp dạy học Mỹ thuật mới của Đan Mạch (SAEPS) đối với cấp Tiểu học của PGD&ĐT. Sử dụng tài liệu “Dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học”, sử dụng bộ sách Mỹ thuật theo định hướng phát triển năng lực của học sinh cùng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy.

**THCS:** Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác, Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

Triển khai giáo dục STEM theo Hướng dẫn số 1891/SGDĐT ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục Đào tạo. Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng các bài học STEM và thành lập CLB STEM.

**\* Chỉ tiêu:**

- 100% GV vận dụng đổi mới phương pháp phù hợp trong dạy học.

- 100% CB, GV, NV thực hiện 1 nội dung đổi mới trong năm học, xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, lưu giữ đầy đủ các sản phẩm minh chứng.

- Vận dụng đại trà phương pháp “bàn tay nặn bột”: giáo viên dạy các môn KHTN từ 3-5 tiết / năm với các chủ đề.

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức 01 chuyên đề hội thảo chuyên môn cấp huyện để các trường đến chia sẻ, học tập. Các nhóm chuyên môn tập trung các nội dung chuyên môn trọng tâm để sinh hoạt, bàn bạc rút kinh nghiệm thống nhất (dạy học theo chủ đề tích hợp, vận dụng các thành tố tích cực của mô hình trường học mới, dạy học theo định hướng PTNLHS, thiết kế bài giảng E Learning...).

Bậc học tiểu học đăng kí 01 chuyên đề cấp huyện theo hình thức liên trường

- 100% GV đứng lớp tích cực sử dụng khai thác tối đa các thiết bị đồ dùng dạy học, chủ động tự làm đồ dùng dạy học.

**\* Giải pháp :**

- BGH, Tổ chuyên môn chú trọng việc *chỉ đạo ĐMPP dạy học trong nhà trường*, coi đó là một trong những hoạt động trọng tâm trong năm học. Tăng cường vấn đề kiểm tra, tư vấn, giúp đỡ giáo viên trong việc thực hiện ĐMPP đặc biệt là *giáo viên mới, GV còn yếu trong việc vận dụng ĐMPP* dạy học đồng thời có giải pháp phù hợp với những GV không tích cực trong việc ứng dụng ĐMPP.

- Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế họach cụ thể về việc thực hiện ĐMPP dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh .Tổ chức triển khai nghiêm túc có chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn theo quy định, *chú ý tập trung các chuyên đề bàn về nội dung ĐMPP dạy học*, tổ chức các buổi hội thảo về ĐMPP của GV và học sinh .

Nội dung kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ nêu rõ các thành tố tích cực của mô hình trường học mới được vận dụng như: công tác tổ chức lớp, chia sẻ tương tác với bạn để khắc sâu cách làm bài, phát huy năng lực hợp tác trong các hoạt động,...,

Khuyến khích giáo viên lựa chọn nội dung dạy học theo chủ đề (ở một hoặc nhiều tiết học) để tổ chức những giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện.

Tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật được chủ động lập kế hoạch và thực hiện dạy học theo chủ đề, sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh. Tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn theo nhóm Mĩ thuật tại các trường, cụm chuyên môn để nâng cao hiệu quả dạy học mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch.

**3.2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học**

- Đa dạng hóa các hình thức học tập: chú ý các hoạt động giúp học sinh được trải nghiệm sáng tạo, biết làm quen với nghiên cứu khoa học, ứng dụng CNTT. Hướng dẫn cho HS thực hiện nhiệm vụ học tập có thể thực hiện trong hoặc ngoài giờ lên lớp chú ý đổi mới không gian lớp học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường. Tổ chức dạy học theo nhóm cho HS tiểu học.

- Tiếp tục tổ chức và động viên học sinh tham gia cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn.

- Tăng cường các đầu sách cho thư viện lớp học; phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học.

- Thu hút HS tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh: văn hóa- văn nghệ; TDTT, các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu... trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh, HS; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và ND học tập của HS THCS , tăng cường hợp tác giao lưu thúc đẩy hứng thú học tập, rèn kỹ năng sống, bổ sung các hiểu biết về các giá trị truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

**3.2.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh**

- Kiểm tra đánh giá đảm bảo tính khách quan công bằng.

- Tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức việc kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và phát triển năng lực của học sinh *.* Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét*...*hướng tới sự phát triển năng lực của HS*; coi trọng đánh giá để giúp đỡ HS về PP học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học*. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá, XL hạnh kiểm, học lực cho HS theo quy định của BGD&ĐT. Việc kiểm tra đánh giá , không chỉ là xem học sinh học được gì mà quan trọng là học sinh học như thế nào có biết vận dụng không.

**Cấp Tiểu học**: Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

**Cấp THCS:** thực hiện theo thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT. Lớp 6, 7 theo Thông tư 22/2021 của Bộ giáo dục và đào tạo

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

b) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6, lớp 7

Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

c) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh. Khuyến khích các nhà trường sử dụng phần mềm onluyen.vn để tăng cường kiểm tra, đánh giá.

**\* Chỉ tiêu :**

- 100% giáo viên nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, việc đổi mới trong kiểm tra, đánh giá, những quy định trong coi, chấm chữa, vào điểm.

- 100% GV, HS không vi phạm quy chế thi cử ;

- 100% GV đảm bảo thời gian ra đề, nhập điểm, đảm bảo số liệu chính xác, sạch sẽ (trên sổ và trên phầm mềm quản lý điểm).

**\* Giải pháp :**

- BGH, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch đổi mới kiểm tra đánh giá và triển khai cụ thể những quy định việc thực hiện quy chế chuyên môn về kiểm tra chấm chữa, những điểm mới trong kiểm tra đánh giá, phổ biến cho GV trong tổ nắm vững .Tổ chức hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân. Quản lý việc ra đề, duyệt đề, sao in đề, coi chấm thi, đánh giá kết quả học tập của học sinh chặt chẽ, nghiêm túc. Kiểm tra công tác chấm bài, vào điểm của giáo viên hàng tháng, kịp thời xử lý những trường hợp sai sót làm sai lệch kết quả học tập của HS.

- Tổ chuyên môn trao đổi các chuyên đề về đổi mới KTĐG để thống nhất trong toàn tổ biên pháp thực hiện. Giáo viên tích cực tham gia xây dựng, thực hiện cấu trúc đề kiểm tra cùng với nhóm bộ môn liên trường.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. Tích cực trao đôỉ học hỏi để tránh sai sót trong quá trình thực hiện. Chú ý xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, vận dụng những điểm mới trong việc ra đề chấm chữa. Tích cực xây dựng hệ thống ngân hàng đề của trường, của ngành.

**4. Công tác giáo viên giỏi, học sinh giỏi**

**4.1. Công tác giáo viên giỏi, nhân viên giỏi**

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao số lượng chất lượng đội ngũ giáo viên đặc biệt là giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp thành phố*.*

- Tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức (Viết chữ đẹp, sản phẩm STEM, GV TPT giỏi, thiết kế bài giảng E-learning, Quay video bài giảng. NV văn thư giỏi ...).

**\* Chỉ tiêu :**

- Giáo viên giỏi: *cấp trường* 15/17;

- GVCN lớp giỏi cấp trường: 09/11

- ***Các cuộc thi cấp huyện*** :

GV viết chữ viết đẹp: 02 đ/c (đ/c Diễm, Ngân).

GV dạy giỏi: 03 (Bình, Hoài, Ngân).

GVCN giỏi: đ/c Hoài

Có 03 đ/c có sáng kiến tham dự cấp huyện xếp loại B.

- Thi làm đồ dùng dạy học: Có từ 14- 16 đồ dùng dự thi xếp loại B trở lên.

- Nộp đủ các giáo án, đồ dùng, sản phẩm có chất lượng về PGD&ĐT theo quy định.

**\* Giải pháp**

- Phổ biến để giáo viên nắm vững thể lệ các cuộc thi.

- Phối kết hợp hợp các tổ chức, đoàn thể động viên, giúp đỡ, tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên tham dự tốt các hội thi.

- Các tổ chuyên môn tiếp tục công tác bồi dưỡng giáo viên, thực hiện thường xuyên việc dự giờ, trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm đặc biệt là các GV, NV tham gia dự thi.

**4.2. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu**

- Tổ chuyên môn, giáo viên chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi phân loại học sinh ngay từ đầu năm.

- Tổ chức cho HS tham dự giao lưu cấp huyện, thi HS giỏi các môn văn hoá lớp 9 tại trường, tại huyện và thành phố, tham gia các hội thi đối với học sinh do các cấp ngành phát động.

**\* Chỉ tiêu :**

- Phấn đấu duy trì số lượng, học sinh đạt giải cấp huyện so với năm học trước, phấn đấu có học sinh đạt giải cấp thành phố. HSG các cấp: cấp huyện từ 5- 7 giải, cấp thành phố 01 giải.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi KHKT, vận dụng kiến thức liên môn. Có từ 2-3 đề tài, dự án tham dự cấp huyện, có đề tài, dự án đạt giải. Đạt giải trong các hội thi năng khiếu, các hội thi do các cấp ngành phát động, tổ chức (Tham dự Fetival ngoại ngữ cấp cụm, cấp huyện nếu có tổ chức).

- Giảm tỷ lệ HS yếu, TB so với đầu năm.

**\* Giải pháp:**

- Làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, động viên, khen thưởng.

- Tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch cụ thể việc bồi dưỡng các đối tượng phù hợp với tình hình thực tế. Giáo viên chuẩn bị đầy đủ giáo án, tài liệu giảng dạy phù hợp với đối tượng. Kết quả bồi dưỡng HS là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá hiệu quả công việc và xét thi đua của GV.

- Tổ CM tổ chức SHCM các chuyên đề về phương pháp nâng cao chất lượng BD HSG.

- GV đăng ký, đề xuất KH bồi dưỡng với tổ chuyên môn; tổ chức bồi dưỡng HS theo kế hoạch, nâng dần trình độ HS qua từng tháng, kỳ; Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm giữa các trường về bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy đội tuyển có sự liên lạc thường xuyên với gia đình các em HS trong đội tuyển, nắm bắt tình hình học tập của các em ở nhà, từ đó có giải pháp giáo dục HS hợp lí và hiệu quả.

- Đổi mới công tác chỉ đạo, tổ chức tham dự thi HS giỏi các cấp.

**5. Nâng cao chất lượng đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

**5.1. Xây dựng, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý**

- Thực hiện việc kiện toàn, quy hoạch cán bộ tổ, nhóm. Cử cán bộ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng. Thực hiện theo dõi, đánh giá cán bộ nghiêm túc .

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, PHT, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Tự bồi dưỡng nâng cao năng lực Chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2018 quy định Chuẩn hiệu trưởng, PHT cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý, hỗ trợ hoạt động dạy và học, quản lý mạng intenet

+ Giao trách nhiệm cho TCM, GV trong việc hướng dẫn giúp đỡ giáo viên mới thực hiện các nội dung chuyên môn.

+ Kiểm tra CM với tất cả GV, tự kiểm tra các mặt công tác của trường theo định kỳ hàng tháng, KT đột xuất. Kết quả KT là căn cứ để đánh giá xếp loại hiệu quả công việc của GV.

- Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo; tích cực tham gia các hoạt động bồi dưỡng CM tại trường tại cụm, nhóm chuyên môn không ngừng tự học, tự bồi dưỡng CM , nghiệp vụ nâng cao chất lượng mảng công tác phụ trách, nâng cao phẩm chất và năng lực, phấn đấu đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ cao.

**5.2. Nâng cao chất lượng công tác quản lý**

- Tiếp tục đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình kế hoạch; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, đảm bảo khách quan chính xác. Kiên quyết khắc phục tình trạng thực hiện không đúng quy chế chuyên môn.

- Thiết lập đầy đủ hồ sơ quản lý chỉ đạo từ ban giám hiệu đến các tổ chức bộ phận nhà trường. Xây dựng kế hoạch năm tháng tuần cụ thể, sắp xếp phân công đội ngũ phù hợp với tình hình thực tế .

- Sắp xếp công việc nhà trường hợp lý, đảm bảo an toàn trường học; triển khai các hoạt động trong nhà trường theo đúng kế hoạch, kiểm tra đôn đốc sát sao.

**\* Chỉ tiêu :**

- Cán bộ quản lý, cán bộ tổ chuyên môn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công. Triển khai nghiêm túc việc SHCM qua mạng.

- Tổ chuyên môn thực hiện nề nếp bồi dưỡng , sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ tháng .Tổ chức đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn tại trường, SHCM qua mạng tập trung các vào chuyên đề chuyên môn trọng tâm trong năm học.

- 100% CB, GV, NV nhà trường được bồi dưỡng nghiệp vụ CM trong năm học theo quy định của ngành, của cụm chuyên môn và nhà trường, dự thường xuyên, đủ số giờ quy định (37 tiết trở lên) tập trung nhiều các tiết cùng chuyên môn; lên lớp dạy tốt, chuyên đề ít nhất là 4 tiết trở lên; được đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên từ khá trở lên;

- Kiểm tra giáo viên ghi hồ sơ kiểm tra đối với 100% GV các bộ phận công tác trong nhà trường.

- 90% GV, NV Xếp loại chuyên môn: Tốt, khá. Trong đó tốt: 7 ; khá : 12

- Xếp loại công chức viên chức: Xuất sắc: 3; hoàn thành tốt nhiệm vụ:18; hoàn thành nhiệm vụ : 01.

- Xếp loại chuẩn NN cán bộ quản lý, giáo viên (19 đ/c) : Xuất sắc: 2-4; Khá : 15-17;

**\* Giải pháp :**

- BGH xây dựng KH bồi dưỡng GV cụ thể phù hợp với yêu cầu CM và tình hình đội ngũ nhà trường ; quán triệt, nâng cao ý thức trách nhiệm cho đội ngũ CB, GV (gương mẫu thi đua, thực hiện nhiệm vụ được phân công gắn với việc thường xuyên học tập, bồi dưỡng, phấn đấu là trách nhiệm quyền lợi của mỗi cá nhân), tạo điều kiện cho CB,GV tham gia các lớp bồi dưỡng, giao lưu nâng cao trình độ CM nghiệp vụ.

+ Căn cứ vào trình độ, tình hình thực tế sắp xếp đội ngũ cơ bản đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy ở các bộ môn, các mảng hoạt động của nhà trường có cán bộ phụ trách.

+ Xây dựng kế hoạch, phổ biến nội dung các đợt SHCM, các hội thi, phân công cán bộ GV chủ động thời gian để thực hiện có hiệu quả.

**5.2.3. Tăng cường ứng dụng CNTT**

- Tiếp tục phát huy kết quả ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy năm học trước, nâng cao chất lượng bồi dưỡng ứng dụng CNTT của mỗi cá nhân và nhà trường 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính trong công tác soạn giảng, quản lý điểm, khai thác mạng intenet để lấy tư liệu phục vụ cho công tác giảng dạy

- Tổ chức hoạt động cập nhật trang Website của nhà trường thường xuyên, hiệu quả. Tiếp tục mở rộng việc khai thác mạng Intenet phục vụ quản lý, giảng dạy, hoạt động, đảm bảo thông tin hai chiều

- Phát huy tốt hình thức thông tin, báo cáo, trao đổi công tác qua hòm thư điện tử. Chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất đúng thời gian, quy định, số liệu chính xác.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm trong nhà trường (phần mềm EQMS, EMIS trong báo cáo thống kê ; phần mềm phổ cập GD xoá mù chữ, phần mềm quản lý điểm; quản lý nhà trường SMAS, sổ liên lạc điện tử,...). Tham gia đầy đủ việc tổ chức hội họp trực tuyến của ngành.

5**.2.4. Công tác dạy thêm học thêm**

- Tổ chức phổ biến và thực hiện nghiêm túc việc dạy thêm, học thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh nhà trường. Tổ chức cho giáo viên, học sinh cam kết không vi phạm dạy thêm học thêm trái quy định.

- Nhà trường tổ chức dạy thêm học thêm cho cấp THCS, thiết lập hồ sơ xin cấp phép và tổ chức dạy thêm học thêm theo đúng quy định.

**5.2.5. Công tác thiết lập hồ sơ, sổ sách, thông tin báo cáo**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo, hướng dẫn quy định quản lý sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách trong nhà trường do PGD&ĐT quy định. Tăng cường sử dụng các phần mềm máy tính trong quản lý hoạt động của GV, hoạt động của HS, quản lý thư viện nhà trường.

**\* Giải pháp *:***

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, cá nhân: phụ trách quản trị mạng, quản trị cổng thông tin, quản lý các phần mềm ..., có trách nhiệm theo dõi, bổ sung thông tin, báo cáo cấp trên và lưu trữ tại nhà trường theo quy định. Phân công các bộ phận, cá nhân trong việc cung cấp tin bài, báo cáo để hoạt động mạng được thường xuyên .

- Tổ chức bồi dưỡng cho GV ứng dụng CNTT trong dạy học (các GV đi tập huấn tại huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai, tập huấn kịp thời cho GV nhà trường các ND mới được bồi dưỡng).

- Quan tâm việc sửa chữa kịp thời các thiết bị CNTT (máy tính, mạng)

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo với các cấp thẩm quyền, cơ quan chức năng kịp thời, thường xuyên. Thông tin đảm bảo độ chính xác, đúng quy định

**5.2.6. Quản lý toàn diện các lĩnh vực nhà trường chú trọng đổi mới quản lý, tăngcường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự kiểm tra đánh giá của nhà trường**

- BGH xây dựng KH cụ thể kịp thời, xây dựng quy chế làm việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên rõ ràng, hàng tháng có sự giao ban đánh giá việc quản lý thực hiện các công việc được giao

- Tăng cường kiểm tra nề nếp làm việc dưới nhiều hình thức: qua đội ngũ cốt cán, GV trực ban, đoàn đội theo dõi nề nếp HS, NV văn phòng theo dõi nề nếp của CB, GV, NV.

- Thực hiện việc bàn giao chất lượng học tập của lớp dưới lên lớp trên nâng cao trách nhiệm của GV và có giải pháp quản lý đảm bảo chất lượng.

- Tăng cường nề nếp kỷ cương: Xây dựng, kiện toàn hệ thống quy chế làm việc trên các lĩnh vực (quy chế chuyên môn; quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng...) theo hướng công khai dân chủ; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiêm túc theo các quy chế đã xây dựng;

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ: Nhà trường kiểm tra đánh giá toàn diện các bộ phận, tổ chức trong nhà trường, tập trung vào một số chuyên đề trọng tâm (hoạt động của tổ nhóm chuyên môn, chuyên đề ĐMPP, Công tác chuyên môn, tài chính, CSVC, ...), kiểm tra chuyên đề; kiểm tra chuẩn nghề nghiệp 100% giáo viên đứng lớp nhà trường. Xây dựng thực hiện nghiêm túc lịch kiểm tra hàng tháng, đánh giá rút kinh nghiệm, phát hiện kịp thời những sai sót hạn chế cần khắc phục, khuyến khích động viên, nêu gương những cá nhân bộ phận thực hiện tốt nhiệm vụ.

**5.2.7. Công tác pháp chế, phổ biến tuyên truyền pháp luật, phòng chống tham nhũng, thực hiện quy chế dân chủ, đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội :**

- Nghiêm túc thực hiện công tác pháp chế, phổ biến tuyên truyền pháp luật trong trường học: xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, kiểm tra rà soát theo định kỳ việc phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, các văn bản về chế độ chính sách, các văn bản chỉ đạo của các cấp ngành có liên quan đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, để mọi người biết thực hiện.

- Thực hiện việc phòng chống tham nhũng, kê khai minh bạch tài sản nghiêm túc: từ việc xây dựng kế hoạch đến triển khai thực hiện và báo cáo kịp thời

- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ: tổ chức tốt hội nghi công chức đầu năm. Thực hiện công khai theo thông tư 36, theo quy định của luật phòng chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định công tác tài chính, công tác dạy thêm, học thêm, thực hiện các khoản thu trong nhà trường.

- Thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh kịp thời.

- Đảm bảo an ninh, an toàn trường học, chế độ trực ban thường xuyên, quan tâm phòng chống cháy nổ , không để xảy ra mất mát, thiệt hại tài sản của nhà trường.

**6. Xây dựng CSVC, công tác phổ cập, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, công tác tự đánh giá trường học**

**6.1. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

- Sắp xếp CSVC, phòng học đảm bảo thực hiện nề nếp dạy học, thường xuyên.

- Kiện toàn ổn định các phòng học, phòng làm việc theo hướng chuẩn sau thời gian sửa chữa Tiếp tục tu bổ, *nâng cao ý thức giữ gìn cảnh quan nhà trường* đảm bảo môi trường “xanh, sạch " theo chuẩn.

- Mua sắm các thiết bị cần thiết phục vụ cho dạy học (các đồ dùng, hoá chất, các tài liệu tham khảo), sửa chữa kịp thời các phương tiện phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Sử dụng tối đa các thiết bị đồ dùng, tài liệu đã đựơc trang bị phục vụ cho dạy và học

- Tiếp tục tổ chức tốt phong trào chủ động làm đồ dùng dạy học của GV, tham dự hội thi các cấp

- Cán bộ thiết bị, thư viện chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức linh hoạt việc phục vụ cho mượn đồ dùng sách truyện đến GV, HS. Hàng tháng tổng hợp kết quả và đánh giá hiệu quả sử dụng báo cáo BGH. Phấn đấu thư viện đạt chuẩn.

**6.2. Tích cực xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục**

- Sắp xếp, bổ sung hồ sơ trường chuẩn quốc gia. Rà soát từng chuẩn để có hướng phấn đấu hoàn thành các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.

- Duy trì hồ sơ, kiểm định chất lượng giáo dục trong năm học.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học.. Phấn đấu trong năm học 2022-2023 hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

**\* Giải pháp :**

- Kiểm tra rà soát, đối chiếu các tiêu chuẩn trong từng học kỳ, bổ sung các vấn đề bất cập về CSVC và thường xuyên tìm các giải pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục đảm bảo yêu cầu chất lượng trường chuẩn, các tiêu chí của công tác kiểm định chất lượng

- Phân công cụ thể các tiêu chí tiêu chuẩn đến từng giáo viên. Giao cho cán bộ phụ trách chú ý việc nâng cao chất lượng các tiêu chí. Sắp xếp thời gian hợp lý để kiểm tra rà soát bổ sung

- Tiết kiệm nguồn kinh phí hoạt động để tập trung cho công tác kiểm định chất lượng, công tác trường chuẩn.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình, mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

**6.3. Công tác quản lý tài chính, tài sản**

- Thực hiện quản lý tài chính theo đúng pháp lệnh của Nhà nước, sử dụng tiết kiệm có hiệu quả nguồn kinh phí, không để xảy ra tham ô lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản. Căn cứ vào nguồn tài chính được phân bổ, nghiên cứu kỹ các công văn hướng dẫn, xây dựng dự toán kế hoạch chi tiêu phù hợp, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, công khai minh bạch công tác tài chính, đảm bảo các chế độ, quyền lợi cho tập thể, cá nhân. Rút kinh nghiệm trong công tác điều hành để công việc thanh quyết toán được kịp thời

- Thực hiện việc bàn giao tài sản, giao trách nhiệm đến các cá nhân lớp học. Phát huy hiệu quả việc sử dụng các phòng bộ môn, các đồ dùng dạy học đã có trong nhà trường .

Thực hiện quản lý , theo dõi, kiểm kê tài sản theo quy định. Thực hiện kiểm tra giám sát thường xuyên để nâng cao hiệu quả hoạt động.

**6.4. Công tác phổ cập**

- Tham mưu với địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD của địa phương; thành lập tổ công tác phổ cập của nhà trường. duy trì giữ vững kết quả đạt được của phổ cập xoá mù chữ (PC TH ĐĐT, phổ cập THCS mức độ 3, phổ cập xóa mù chữ mức độ 2 ...)

- Tuyển sinh trẻ từ 24 tháng tuổi mẫu giáo; 100 % trẻ 6 tuổi vào lớp 1 và số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6, duy trì tốt số lượng học sinh, không có hiện tượng học sinh bỏ học .

- Thực hiện quản lý hồ sơ phổ cập thường xuyên, coi trọng điều tra cơ bản, theo dõi số lượng học sinh nhà trường thường xuyên. Cập nhật số HS theo dân số độ tuổi trong sổ phổ cập và phần mềm PCGD-XMC. Giao cho cán bộ theo dõi công tác phổ cập tổng hợp báo cáo thống kê vào tháng 10/2021.

**7. Công tác tham mưu, phối hợp, công tác xã hội hóa giáo dục**

**7.1. Công tác tham mưu, phối hợp**

- Tiếp tục tham mưu với Đảng, chính quyền địa phương, các câp thẩm quyền quan tâm, giúp đỡ về nâng cấp, tu sửa CSVC, các hoạt động động viên học sinh giỏi, giáo viên giỏi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương (công an xã, trạm y tế, các ban ngành đoàn thể) cùng xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, quan tâm giáo dục, chăm sóc học sinh nhà trường

- Tham mưu với hội khuyến học của địa phương làm tốt công tác động viên khen thưởng những HS chăm ngoan, vượt khó vươn lên trong học tập; các thầy cô giáo đạt KQ cao trong giảng dạy trong năm học. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa gia đình, nhà trường xã hội để thực hiện tốt công tác giáo dục HS.

**7.2. Ban đại diện cha mẹ HS**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phối hợp hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh theo thông tư 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh trường lớp, thực hiện tốt quy chế phối hợp. Duy trì hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp, trường, kết hợp giữa gia đình nhà trường và xã hội.

**7.3. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục**

- Tích cực trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác giáo dục, chủ trương xã hội hoá GD đến các cấp lãnh đạo, nhân dân địa phương. Sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí huy động để tổ chức các hoạt động giáo dục có hiệu quả. Huy động các lực lượng, các ban ngành đoàn thể tổ chức của địa phương huy động sự ủng hộ mọi mặt tiếp tục thực hiện XD trường học thân thiện, trường học đạt chuẩn, công tác kiểm định chất lượng

- Thực hiện công khai minh bạch các khoản thu trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ HS, sự đồng ý của cấp thẩm quyền, quản lý sử dụng theo nguyên tắc tài chính.

**8. Công tác thi đua, khen thưởng.**

**-** BGH, Công đoàn, Tổ CM, Đoàn - Đội : Phát động tổ chức phong trào thi đua “Hai tốt” trong trường gắn với những ngày kỷ niệm lớn trong năm học; hướng dẫn, động viên CB- GV tích cực hăng hái tham gia phong trào thi đua, đăng ký các danh hiệu thi đua.

- Ban thi đua: Xây dựng KH, các tiêu chuẩn thi đua cụ thể để đánh giá thi đua tập thể cá nhân. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua (chú ý khuyến khích tính sáng tạo sự chủ động tiến bộ của các cá nhân tập thể trong việc thực hiện nhiệm vụ) phổ biến để cá nhân nắm vững các quy định, hướng dẫn về công tác thi đua.

- Tiếp nhận các kênh thông tin đánh giá đa chiều, bình xét công khai, đảm bảo tính dân chủ khách quan. Tổ chức sơ kết đánh giá khen chê sau mỗi đợt thi đua nhằm động viên khích lệ ý thức phấn đấu vươn lên của mỗi cá nhân tập thể .- Nâng cao kết quả xếp hạng 15 tiêu chí thi đua.

**V. CÁC CHỈ TIÊU LỚN TRONG NĂM HỌC**

**1. Tập thể**

**- Chi bộ:** đạt Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phát triển đảng: từ 01 đến 02 đồng chí.

**- Nhà trường:** đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

**- Công đoàn trường:** vững mạnh, Đề nghị LĐLĐ huyện tặng giấy khen.

**- Liên đội:** Liên đội mạnh cấp huyện, đề nghị UBND huyện tặng giấy khen.

**- Chi đoàn**: Đạt chi đoàn văn minh công sở.

- Tổ chuyên môn-công tác: 01 tổ TTXS.

**2. Cá nhân**

**- Cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Giáo dạy giỏi cấp huyện: 03

- GVCN lớp giỏi cấp huyện: 01

- LĐTT: 21/23 đồng chí = 91,3 %; trong đó, CSTĐ cơ sở: 03/21 đạt 14,3%.

**- Học sinh**: Chuyển lớp 100 %; Hoàn thành phổ cập mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%; Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%; Tốt nghiệp THCS đạt 100%.

- Thi vào lớp 10-THPT đạt 100% .

- Học sinh giỏi cấp huyện từ 5 đến 7 giải; cấp thành phố: 01 giải.

**V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

- UBND huyện, các cấp ngành tiếp tục quan tâm đến vấn đề CSVC nhà trường để nhà trường có thêm CSVC tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- PGD&ĐT quan tâm giúp đỡ về công tác chuyên môn, về đội ngũ tham mưu với SGD tạo điều kiện các CSVC khác giúp nhà trường đảm bảo tiêu chuẩn tiến tới xây dựng trường chuẩn

- Địa phương tiếp tục quan tâm phong trào khuyến học: động viên học sinh giỏi, HS nghèo vượt khó, vấn đề môi trường xung quanh trường học..., giúp đỡ nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trên địa bàn.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến kế hoạch năm học:**

Kế hoạch năm học được phổ biến rộng rãi đến cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh nhà trường nắm rõ để thực hiện và phối hợp thực hiện. Tổ chức giao ban hàng tháng đánh giá, sơ kết tổng kết hàng kỳ việc thực hiện kế hoạch năm học

**2. Tổ chức (chuyên môn, đoàn thể)**

- Tổ chức công đoàn cùng phối kết hợp trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ năm học, các phong trào thi đua, động viên CB, GV hoàn thành tốt nhiệm vụ .

- Các Đ/c phụ trách tổ bộ phận, mảng công tác có trách nhiệm xây dựng kế hoạch , tổ chức trển khai, sơ kết đánh giá các mảng hoạt động vào cuốí HKI, tổng kết đánh giá việc thực hiện vào cuối năm học. Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung kịp thời những công việc phát sinh theo tình hình thực tế.

**3. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch năm học của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo phân công của tổ. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng tháng, học kỳ. Đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

  Trên đây là toàn bộ kế hoạch năm học 2022-2023 của nhà trường, yêu cầu các tổ chuyên môn, các bộ phận thực hiện nghiêm túc để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học 2022-2023.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG**  **....................** |
| **UBND XÃ ....................** | **PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO** |

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT;

- UBND xã;

- Ban đại diện CMHS;

- Tổ chuyên môn; các bộ phận;

- Lưu: VT.